

Số: 455/BC-CN&MTĐT

Đồng Tháp, ngày 31 tháng 7 năm 2023

**BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY  
6 tháng đầu năm 2023**

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

- Tên công ty: **CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC VÀ MÔI TRƯỜNG ĐÔ THỊ ĐỒNG THÁP**
- Địa chỉ trụ sở chính: Số 01, Tôn Đức Thắng, Phường 1, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.
- Điện thoại: (0277) 3853332 Fax: (0277) 3852825
- Email: capnuocdt@dowasen.com
- Vốn điều lệ: 259.181.300.000 VND
- Mã chứng khoán: DWS
- Mô hình quản trị Công ty: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Tổng Giám đốc.
- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: Chưa thực hiện

**I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông**

Trong 06 tháng đầu năm 2023, Đại hội đồng cổ đông đã tiến hành 01 phiên họp thường niên và ban hành Nghị quyết với nội dung chủ yếu như sau:

STT	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung
1	09/NQ-ĐHĐCĐ	26/06/2023	Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2023 <sup>1</sup>

**II. Hội đồng quản trị (Báo cáo 06 tháng đầu năm 2023):**

**1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT):**

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/HĐQT độc lập	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Ông Nguyễn Văn Đê	Chủ tịch HĐQT	29/03/2017	
2	Ông Trần Văn Tấn	Thành viên HĐQT	01/10/2021	
3	Ông Nguyễn Anh Dũng	Thành viên HĐQT	29/03/2017	
4	Ông Nguyễn Thượng Vũ	Thành viên HĐQT	29/03/2017	

<sup>1</sup> Nội dung chi tiết được thể hiện đầy đủ trong Nghị quyết số 08/NQ-ĐHĐCĐ ngày 30/6/2022 đã được công bố thông tin trên Website và hệ thống CBTT của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội.

## 2. Các cuộc họp Hội đồng quản trị (HDQT):

Stt	Thành viên HDQT	Số buổi họp HDQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do Không tham dự họp
1	Ông Nguyễn Văn Đễ	16/16	100%	
2	Ông Trần Văn Tấn	16/16	100%	
3	Ông Nguyễn Anh Dũng	16/16	100%	
4	Ông Nguyễn Thượng Vũ	16/16	100%	

## 3. Hoạt động giám sát của HDQT đối với Ban Tổng Giám đốc:

\* Trong 06 tháng đầu năm 2023, HDQT tiếp tục thực hiện tốt vai trò chỉ đạo, quản lý, giám sát toàn diện các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. HDQT đã thường xuyên giám sát chặt chẽ, hỗ trợ kịp thời nhằm đảm bảo hiệu quả hoạt động điều hành, tổ chức thực hiện của Ban điều hành, bộ máy giúp việc thông qua việc cụ thể như sau:

- Chỉ đạo công tác lập các loại báo cáo định kỳ (tháng, quý) hoặc đột xuất và xây dựng Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm sau trình ĐHĐCĐ thường niên thông qua.

- Cùng BKS/đại diện BKS tham dự các cuộc họp giao ban định kỳ và đột xuất do Tổng Giám đốc chủ trì để nắm bắt kịp thời, từ đó tiết giảm thời gian xem xét, thảo luận và đi đến quyết định đối với các vấn đề vướng mắc, cần thông qua thuộc thẩm quyền của HDQT.

- Kiểm tra và đưa ra quyết định xử lý kịp thời các kiến nghị của Tổng Giám đốc trong quá trình triển khai, tổ chức thực hiện nghị quyết của ĐHĐCĐ thường niên và các nghị quyết/quyết định của HDQT.

- Giám sát, kiểm tra công tác quản lý, tuyển dụng, quy hoạch, bố trí sắp xếp, luân chuyển, điều động, đào tạo, bổ nhiệm và bổ nhiệm lại nhân sự, người lao động theo Kế hoạch, đúng quy trình, quy định và phù hợp với tình hình thực tế hoạt động điều hành và sản xuất kinh doanh tại đơn vị.

- Yêu cầu và giám sát Ban Tổng Giám đốc trong việc triển khai thực hiện các yêu cầu HDQT/Chủ tịch HDQT về các chủ trương, định hướng chiến lược phát triển hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

- Kiểm tra, đưa ra chủ trương trong công tác triển khai, tổ chức thực hiện các thủ tục đầu tư phát triển và các dự án đầu tư theo Kế hoạch đã phê duyệt.

- Yêu cầu báo cáo định kỳ hoặc đột xuất và đưa ra định hướng về tình hình tài chính, đầu tư phát triển,... để Công ty sớm hoàn thành các chỉ tiêu nghị quyết của ĐHĐCĐ đề ra.

- Giám sát, tạo điều kiện trong việc báo cáo, công bố thông tin định kỳ và bất thường theo quy định về công bố thông tin trên thị trường chứng khoán đối với công ty đại chúng quy mô lớn.

- Các vấn đề khác thuộc thẩm quyền...

\* Qua đánh giá, Tổng Giám đốc và tập thể Ban điều hành đã triển khai thực hiện đầy đủ và nghiêm túc các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị; chấp hành các chính sách, pháp luật theo quy định của Nhà nước trong quản lý điều hành công ty, đảm bảo quyền lợi của cổ đông và người lao động, cũng như hiệu quả hoạt động của đơn vị.

**4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị:**

Hiện tại Dowasen chưa thành lập tiểu ban trực thuộc HĐQT. Các thành viên Hội đồng quản trị thực hiện nhiệm vụ của mình theo sự phân công của Chủ tịch HĐQT Công ty.

**5. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị (Báo cáo 06 tháng đầu năm 2023):**

Stt	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1	99/NQ-HĐQT	05/01/2023	Phê chuẩn các nội dung sau: - Điều chỉnh thời gian thực hiện Công trình Cải tạo, nâng công suất nhà máy nước An Long; - Kết quả đánh giá E-HSDT của Tổ chuyên gia đấu thầu và Tổ thẩm định đấu thầu Gói thầu số 07, thuộc Công trình Cải tạo, nâng công suất nhà máy nước An Long; - Và các nội dung khác thuộc thẩm quyền.	100%
2	100/NQ-HĐQT	11/01/2023	Phê chuẩn các nội dung sau: - Toàn bộ nội dung dự thảo Báo cáo tài chính quý 4 năm 2022 của Công ty; - Kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh, đầu tư phát triển giai đoạn 2022-2027; - Và các nội dung khác thuộc thẩm quyền.	100%
3	101/NQ-HĐQT	03/02/2023	Phê chuẩn các nội dung sau: - Dự thảo Thỏa ước lao động tập thể năm 2023; - Chủ trương triển khai việc Quỹ tiền lương thực hiện năm 2022 của từng chi nhánh và Văn phòng Công ty; - Chủ trương triển khai việc xây dựng Kế hoạch phân đấu năm 2023; - Chủ trương cho rà soát, điều chỉnh, bổ sung toàn bộ Điều lệ, Quy chế, Quy định, Quy trình, Nội quy Công ty nhằm phù hợp với thực tế và quy định hiện hành; - Thời gian tổ chức Hội nghị Đại biểu Người lao động Công ty năm 2023; - Chủ trương cho xây dựng giá điều chỉnh Giá bán nước sạch qua đồng hồ tổng (bán sỉ/bán buôn) cho các cơ sở cấp nước nông thôn trên	100%

Stt	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
			địa bàn Tỉnh; - Và các nội dung khác thuộc thẩm quyền.	
4	102/NQ-HĐQT	10/02/2023	Phê chuẩn các nội dung sau: - Bổ nhiệm lại Giám đốc Chi nhánh Dịch vụ Môi trường; - Và các nội dung khác thuộc thẩm quyền.	100%
5	103/NQ-HĐQT	17/02/2023	Phê chuẩn các nội dung sau: - Đơn giá dịch vụ xử lý nước thải trình Sở Tài chính thẩm định; - Và các nội dung khác thuộc thẩm quyền.	100%
6	104/NQ-HĐQT	03/03/2023	Phê chuẩn các nội dung sau: - Kế hoạch sản xuất kinh doanh, đầu tư phát triển và sử dụng lao động năm 2023, làm cơ sở báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023; - Kế hoạch phân đầu, giao chỉ tiêu sản xuất, kinh doanh năm 2023 giao từng đơn vị; - Quỹ lương thực hiện năm 2022 của từng đơn vị; - Đơn giá tiền lương kế hoạch và đơn giá tiền lương vượt kế hoạch của các chi nhánh Cấp nước năm 2023; - Nguyên tắc xác định quỹ tiền lương thực hiện của các chi nhánh Cấp nước năm 2023; - Ban hành chính thức giá bán nước sạch qua đồng hồ tổng (bán sỉ/bán buôn) cho các cơ sở cấp nước nông thôn trên địa bàn Tỉnh để thực hiện chủ trương chuyển đổi từ nước ngầm sang nước mặt; - Và các nội dung khác thuộc thẩm quyền.	100%
7	105/NQ-HĐQT	24/03/2023	Phê chuẩn các nội dung sau: - Chấp thuận đầu tư các công trình xây dựng theo đề nghị của địa phương trong quý I năm 2023; - Chủ trương về các công trình còn lại theo đề nghị của địa phương trong quý I năm 2023; - Kế hoạch và hỗ trợ kinh phí hoạt động của tổ chức đoàn thể chính trị - xã hội trực thuộc Đảng ủy Công ty; - Kế hoạch an toàn vệ sinh lao động năm 2023; - Đơn giá nhân công các công trình thực hiện lắp đặt ống và phụ tùng;	100%

Stt	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
			<ul style="list-style-type: none"> <li>- Chủ trương về dự án xây dựng Trạm bơm tăng áp Tân Việt Hòa tại thành phố Cao Lãnh;</li> <li>- Chủ trương điều chỉnh quy mô công trình Dự án tuyến ống chuyển tải từ Tân Dương đến thị trấn Lai Vung;</li> <li>- Và các nội dung khác thuộc thẩm quyền.</li> </ul>	
8	106/NQ-HĐQT	29/03/2023	<p>Phê chuẩn các nội dung sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Chủ trương việc đề xuất cả 02 Phương án giá xử lý chất thải rắn sinh hoạt theo phương pháp chôn lấp hợp vệ sinh với Sở Tài chính và các sở ngành có liên quan thẩm định;</li> <li>- Và các nội dung khác thuộc thẩm quyền.</li> </ul>	100%
9	107/NQ-HĐQT	31/03/2023	<p>Phê chuẩn các nội dung sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Chủ trương việc vừa lập hồ sơ thủ tục, vừa tổ chức thi công di dời và chuyển mạng hệ thống cấp nước song song với việc thi công mở rộng Huyện lộ số 3 và đường ĐT855, trong khi hoàn tất các hồ sơ, thủ tục có liên quan theo quy định;</li> <li>- Và các nội dung khác thuộc thẩm quyền.</li> </ul>	100%
10	108/NQ-HĐQT	19/04/2023	<p>Phê chuẩn các nội dung sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Quỹ tiền lương thực hiện năm 2022, kế hoạch năm 2023 của người lao động và người quản lý làm cơ sở trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023;</li> <li>- Chủ trương lựa chọn nhà cung cấp hóa chất xử lý nước cho các trạm cấp nước;</li> <li>- Chủ trương điều chỉnh thời gian, quy mô một số công trình;</li> <li>- Chủ trương kê khai, nộp tiền thuê đất của Khu đất trụ sở Văn phòng Công ty và Khu đất Chi nhánh nước đóng chai DOWASEN;</li> <li>- Chủ trương điều chỉnh thiết kế bản vẽ thi công và dự toán đầu tư xây dựng công trình dự án tuyến ống chuyển tải từ Tân Dương đến thị trấn Lai Vung;</li> <li>- Chủ trương việc Công ty làm thủ tục xin thuê diện tích 7.000 m<sup>2</sup> trong khuôn viên Cụm Công nghiệp Quảng Khánh, nhằm mục đích đầu tư Nhà máy nước đóng chai DOWASEN và công trình khác phục vụ ngành nghề kinh doanh chính của Công ty;</li> <li>- Việc điều chỉnh chủ trương đầu tư xây dựng</li> </ul>	100%

Stt	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
			<p>Công trình Cải tạo, nâng công suất nhà máy nước An Long;</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Việc ghi nhận, sử dụng nguồn vốn của Công ty để thanh toán khoản tiền hỗ trợ, bồi thường cho trạm cấp nước sinh hoạt ấp Thượng mà Công ty đã tạm ứng cho ông Huỳnh Văn Huỳnh trước đó;</li> <li>- Ban hành Quy chế hoạt động của Ban chỉ đạo đầu tư xây dựng cơ bản Công ty Cổ phần Cấp nước và Môi trường đô thị Đồng Tháp;</li> <li>- Toàn bộ nội dung Báo cáo tài chính quý 1 năm 2023 của Công ty;</li> <li>- Chủ trương về tổ chức Đại hội đồng cổ đông;</li> <li>- Chủ trương vay vốn theo hạn mức tín dụng tại Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam và Ngân hàng TMCP Ngoại Thương Việt Nam;</li> <li>- Không thuê tư vấn giám sát, mà Công ty tự tổ chức thực hiện trong quá trình đầu tư, giám sát đầu tư đối với 02 công trình di dời;</li> <li>- Việc mua sắm vật tư, thiết bị dự phòng với tổng mức đầu tư năm 2023;</li> <li>- Việc lập hồ sơ thủ tục đầu tư công trình mở rộng mạng lưới cấp nước sạch khu vực cồn Bạch Viên, thuộc xã Tân Nhuận Đông và xã An Nhơn, huyện Châu Thành;</li> <li>- Tạm lắp một số bồn tại Nhà máy nước Tân Dương để đáp ứng nhu cầu thiếu nước, sau khi Dự án Tân Dương thực hiện xong, sẽ điều chuyển đến các trạm, nhà máy khác phù hợp theo từng thời điểm;</li> <li>- Chủ trương thành lập Ban chỉ đạo rà soát, điều chỉnh, bổ sung quy định về chức năng, nhiệm vụ của các phòng chức năng, chi nhánh trực thuộc Công ty.</li> <li>- Và các nội dung khác thuộc thẩm quyền.</li> </ul>	
11	109/NQ-HĐQT	28/04/2023	<p>Phê chuẩn các nội dung sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Bổ nhiệm lại Phó Trưởng Phòng Quản lý dự án Công ty;</li> <li>- Chủ trương bổ nhiệm lại một số chức danh khác;</li> <li>- Và các nội dung khác thuộc thẩm quyền.</li> </ul>	100%
12	110/NQ-HĐQT	05/05/2023	<p>Phê chuẩn các nội dung sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kết quả đánh giá và đề nghị mức phân loại cán</li> </ul>	100%

Stt	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
			bộ lãnh đạo là Người đại diện phần vốn Nhà nước tại Công ty Cổ phần Cấp nước và Môi trường đô thị Đồng Tháp năm 2022 để Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp đánh giá, xếp loại; - Và các nội dung khác thuộc thẩm quyền.	
13	111/NQ-HĐQT	05/05/2023	Phê chuẩn các nội dung sau: - Đánh giá tình hình hoạt động quý 1 và triển khai nhiệm vụ quý 2 năm 2023; - Và các nội dung khác thuộc thẩm quyền.	100%
14	112/NQ-HĐQT	13/06/2023	Phê chuẩn các nội dung sau: - Bỏ nhiệm Trưởng phòng Tổ chức – Hành chính – Quản trị Công ty; - Và các nội dung khác thuộc thẩm quyền.	100%
15	113/NQ-HĐQT	15/06/2023	Phê chuẩn các nội dung sau: - Dự thảo chương trình, tài liệu, kế hoạch tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023; - Vay vốn Quỹ Đầu tư phát triển tỉnh Đồng Tháp và sử dụng vốn của Công ty để đầu tư dự án cải tạo, nâng công suất nhà máy nước An Long; - Chủ trương sử dụng tài sản hình thành trong tương lai của Dự án và tài sản sau làm tài sản thế chấp để vay vốn Quỹ Đầu tư phát triển tỉnh Đồng Tháp; - Và các nội dung khác thuộc thẩm quyền.	100%
16	114/NQ-HĐQT	23/06/2023	Phê chuẩn các nội dung sau: - Chủ trương cho thay thế và kiểm định đồng hồ trong năm 2023; - Chủ trương điều chỉnh đơn giá nhân công lắp đặt đường ống và phụ tùng; - Chủ trương lấy ý kiến của các sở ngành có liên quan về việc xác định nguồn vốn của dự án và thẩm quyền, trách nhiệm lập, thẩm định và phê duyệt giá dịch vụ xây mộ khu địa táng tại Nghĩa địa nhân dân thành phố Cao Lãnh; - Chủ trương điều chỉnh nội dung đầu tư công trình cải tạo mái che bể chứa nhà máy nước Đồng Bình 2; - Tạm thời chưa cần bổ sung Công trình Cải tạo nâng cấp tuyến ống D160 cầu Sa Đéc 2 vào Danh mục kế hoạch cải tạo sửa chữa năm 2023;	100%

Stt	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
			<ul style="list-style-type: none"> <li>- Việc điều chỉnh kế hoạch lựa chọn nhà thầu gói thầu số 04, 05, 06 thuộc công trình Cải tạo, nâng công suất nhà máy nước An Long;</li> <li>- Chủ trương sửa chữa nhà máy nước thải thành phố Cao Lãnh;</li> <li>- Chủ trương điều chỉnh thời gian thực hiện hoàn thành của Công trình bổ sung hạng mục Nhà máy nước Tân Phú Trung;</li> <li>- Chủ trương điều chỉnh thời gian thực hiện hoàn thành của Công trình Xây dựng nhà máy nước mặt Vĩnh Thạnh;</li> <li>- Chủ trương điều chỉnh chủ trương đầu tư của Công trình Cải tạo, nâng công suất nhà máy nước mặt An Hiệp, công suất 1.500 m<sup>3</sup>/ngày đêm;</li> <li>- Thành lập 03 Tổ Phòng chống thất thoát nước tương ứng với 03 chi nhánh cấp nước;</li> <li>- Chủ trương về công tác nhân sự tại phòng chức năng và các chi nhánh trực thuộc;</li> <li>- Chủ trương điều chỉnh báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng Công trình Cải tạo, nâng công suất nhà máy nước Khánh Mỹ</li> <li>- Và các nội dung khác thuộc thẩm quyền.</li> </ul>	

### III. Ban kiểm soát (Báo cáo 06 tháng đầu năm 2023)

#### 1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS):

Stt	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS	Trình độ chuyên môn
1	Bà Nguyễn Thị Thu Trang	Trưởng BKS	29/3/2017	Cử nhân Kinh tế thương nghiệp
2	Ông Nguyễn Thanh Hồng	Thành viên BKS	05/6/2018	Cử nhân Kế toán
3	Bà Đinh Thị Thanh Thúy	Thành viên BKS	15/12/2021	Kỹ sư Xây dựng



## **2. Cuộc họp của BKS:**

<b>Stt</b>	<b>Thành viên BKS</b>	<b>Chức vụ</b>	<b>Số buổi họp tham dự</b>	<b>Tỷ lệ tham dự họp</b>	<b>Tỷ lệ biểu quyết</b>	<b>Lý do Không tham dự họp</b>
1	Bà Nguyễn Thị Thu Trang	Trưởng BKS	4/4	100%	100%	
2	Ông Nguyễn Thanh Hồng	Thành viên BKS	4/4	100%	100%	
3	Bà Đinh Thị Thanh Thúy	Thành viên BKS	4/4	100%	100%	

## **3. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Tổng Giám đốc và cổ đông:**

Trong 6 tháng đầu năm, trên cơ sở nhiệm vụ được phân công, các thành viên Ban Kiểm soát thực hiện việc kiểm tra, giám sát tình hình hoạt động của Công ty, như sau:

- Giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị và Tổng Giám đốc Công ty trong việc quản lý và điều hành; kiểm soát trình tự, thủ tục ban hành các văn bản của HĐQT phù hợp với quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty;

- Giám sát Công ty thực hiện giao dịch cổ phiếu của Công ty DOWASEN trên sàn UPCoM; công bố thông tin theo quy định của pháp luật, đảm bảo tính công khai, minh bạch trong việc công bố thông tin để phục vụ quyền lợi của cổ đông;

- Giám sát việc thực hiện Quyết định số 1479/QĐ-TTg, ngày 29/11/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê chuẩn Kế hoạch sắp xếp lại doanh nghiệp nhà nước, doanh nghiệp có vốn nhà nước thuộc tỉnh quản lý giai đoạn 2022-2025, Công ty thuộc trường hợp giữ nguyên phần vốn nhà nước cho đến hết năm 2025;

- Tham gia các buổi họp của Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc Công ty và các phòng, ban chuyên môn; kiểm tra, giám sát việc triển khai và thực hiện các Nghị quyết, Quyết định, Quy chế, Quy định,... của Đảng ủy Công ty, Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị và Ban Tổng giám đốc Công ty ban hành;

- Giám sát và góp ý Hội đồng quản trị và Ban điều hành trong việc thực hiện công tác sắp xếp bộ máy tổ chức hoạt động;

- Xem xét, đánh giá các hoạt động trọng yếu của Công ty, nhằm phát hiện những rủi ro tiềm tàng hoặc thiếu sót trong quản lý, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh, từ đó góp ý trong công tác quản trị, đề ra biện pháp hạn chế rủi ro trong lĩnh vực hoạt động kinh doanh, đầu tư của đơn vị;

- Kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cẩn trọng trong quản lý, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh; tính hệ thống, nhất quán và phù hợp của công tác kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính;

- Thẩm định các báo cáo của Công ty gửi UBND Tỉnh và các sở ngành định kỳ và đột xuất theo tinh thần Nghị định số 32/2018/NĐ-CP, ngày 08/3/2018; Quyết định

số 1437/QĐ-UBND-HC ngày 07/9/2020; báo cáo đánh giá công tác quản lý, điều hành của Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc Công ty và trình báo cáo thẩm định lên Đại hội đồng cổ đông tại cuộc họp thường niên;

- ĐHĐCĐ ban hành Nghị quyết số 09/NQ-ĐHĐCĐ, ngày 26/06/2023 thống nhất chọn Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn UHY để cung cấp dịch vụ “Soát xét Báo cáo tài chính bán niên, kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023”; Tham gia thảo luận những vấn đề khó khăn và tồn tại phát hiện từ các kết quả kiểm toán, cũng như mọi vấn đề mà kiểm toán viên độc lập muốn bàn bạc; Xem xét thư quản lý của kiểm toán viên độc lập và ý kiến phản hồi của Ban quản lý Công ty;

- Giám sát, kiểm tra việc thực hiện chế độ tiền lương, tiền thưởng trong Công ty; phân phối thu nhập, trích lập và sử dụng các quỹ của Công ty theo quy định của pháp luật; đánh giá hiệu quả các dự án đầu tư và hiệu quả trong việc sử dụng các nguồn vốn đầu tư của Công ty;

- Trong năm, Ban kiểm soát thường xuyên kiểm tra, giám sát hoạt động của Công ty nhằm nắm bắt kịp thời thực trạng và hiệu quả hoạt động của đơn vị;

- Các nội dung công việc khác thuộc thẩm quyền của Ban kiểm soát.

**4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý khác:**

- Ban kiểm soát đã chủ động trao đổi, thống nhất với HĐQT về các nội dung, kế hoạch kiểm tra, giám sát, phối hợp với Ban Tổng Giám đốc trong quá trình triển khai công tác kiểm tra, giám sát;

- Hội đồng quản trị đã cung cấp đầy đủ các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT cho Ban Kiểm soát;

- Ban Tổng Giám đốc đã tạo điều kiện thuận lợi cho Ban kiểm soát trong việc thu thập thông tin, tài liệu liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh;

- Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý của công ty đã có mối quan hệ phối hợp chặt chẽ trong công tác điều hành, quản lý hoạt động sản xuất kinh doanh.

**5. Hoạt động khác của BKS (nếu có):**

Thành viên Ban kiểm soát tham gia đầy đủ các buổi tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ: về tài chính, kế toán, chính sách thuế,... nhằm đảm bảo cập nhật kịp thời các chế độ chính sách mới để làm tốt nhiệm vụ được giao.

**IV. Ban điều hành (BDH)**

Stt	Thành viên Ban điều hành	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm thành viên BDH
1	Ông Trần Văn Tấn	06/03/1972	Kỹ sư Xây dựng	01/10/2021
2	Ông Nguyễn Anh Dũng	20/12/1965	Thạc sĩ Quản trị Kinh doanh	22/04/2017

3	Ông Nguyễn Thượng Vũ	03/03/1966	Kỹ sư Công nghệ hóa	22/04/2017
---	----------------------	------------	------------------------	------------

**V. Kế toán trưởng**

<b>Họ và tên</b>	<b>Ngày tháng năm sinh</b>	<b>Trình độ chuyên môn</b>	<b>Ngày bổ nhiệm</b>
Hoàng Quốc Hưng	28/10/1970	Cử nhân Tài chính – Ngân hàng	04/05/2019

**VI. Đào tạo về quản trị công ty:** Không có.

**VII. Danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng và giao dịch của người có liên quan của Công ty với chính Công ty**

**1. Danh sách về người có liên quan của Công ty:**

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản GDCK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm Không còn là người có liên quan	Lý do
1	Ông Nguyễn Văn Đễ		Chủ tịch HĐQT			29/3/2017		
2	Ông Trần Văn Tấn		Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc Công ty			01/10/2021		
3	Ông Nguyễn Anh Dũng		Thành viên HĐQT, Phó Tổng Giám đốc Công ty			29/3/2017		
4	Ông Nguyễn Thượng Vũ		Thành viên HĐQT, Phó Tổng Giám đốc Công ty			29/3/2017		
5	Ông Hoàng Quốc Hưng		Kế toán trưởng, Trưởng phòng Tài chính Công ty			01/05/2019		
6	Bà Nguyễn Thị Thu Trang		Trưởng Ban kiểm soát			29/03/2017		

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản GDCK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm Không còn là người có liên quan	Lý do
7	Ông Nguyễn Thanh Hồng		Thành viên Ban kiểm soát			05/06/2018		
8	Bà Đinh Thị Thanh Thúy		Thành viên Ban kiểm soát			15/12/2021		
9	Bà Lê Hải Trang		Trưởng phòng Tổ chức – Hành chính – Quản trị				01/7/2023	
10	Bà Từ Thị Cẩm Tú		Trưởng phòng Tổ chức – Hành chính – Quản trị			05/05/2017		
11	Ông Huỳnh Đăng Khoa		Trưởng phòng Công nghệ thông tin			05/05/2017		
12	Ông Bùi Hồng Nhựt		Phó Trưởng phòng Công nghệ thông tin			05/05/2017		
13	Bà Lý Thu Cúc		Phó Trưởng Phòng Tài chính,			01/04/2019		

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản GDCK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm Không còn là người có liên quan	Lý do
			Người phụ trách quản trị Công ty					
14	Trần Tiến Đạt		Trưởng Phòng Kỹ thuật			05/05/2017		
15	Nguyễn Trung Hiếu		Trưởng Phòng Môi trường			05/05/2017		
16	Nguyễn Ngọc Bích Tuyền		Phó Trưởng phòng Môi trường			01/09/2020		
17	Ngô Văn Hợp		Trưởng Phòng Kế hoạch – Kinh doanh			05/05/2017		
18	Lê Mỹ Dung		Phó Trưởng phòng Kế hoạch – Kinh doanh			05/05/2017		
19	Nguyễn Thị Thanh Giang		Trưởng Phòng Quản lý dự án			05/05/2017		

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản GDCK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm Không còn là người có liên quan	Lý do
20	Trương Thúy An		Phó Trưởng phòng Quản lý dự án			01/05/2020		
21	Hồ Minh Cường		Giám đốc Chi nhánh Cấp nước Nam Sông Tiền			05/05/2017		
22	Nguyễn Trung Cang		Phó Giám đốc Chi nhánh Cấp nước Nam Sông Tiền			05/05/2017		
23	Trần Minh Cường		Phó Giám đốc Chi nhánh Cấp nước Nam Sông Tiền			05/05/2017		
24	Nguyễn Thanh Sang		Giám đốc Chi nhánh Cấp nước Đông Bắc Sông Tiền			05/05/2017		
25	Vó Văn Đưa		Phó Giám đốc Chi nhánh Cấp nước Đông Bắc Sông Tiền			05/05/2017		
26	Nguyễn Minh Trung		Phó Giám đốc Chi nhánh Cấp nước			05/05/2017		

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản GDCK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm Không còn là người có liên quan	Lý do
			Đông Bắc Sông Tiền					
27	Nguyễn Anh Tuấn		Giám đốc Chi nhánh Cấp nước Tây Bắc Sông Tiền			05/05/2017		
28	Trần Văn Dũng		Phó Giám đốc Chi nhánh Cấp nước Tây Bắc Sông Tiền			05/05/2017		
29	Nguyễn Phong Vũ		Phó Giám đốc Chi nhánh Cấp nước Tây Bắc Sông Tiền			05/05/2017		
30	Nguyễn Văn Hậu		Giám đốc Chi nhánh Dịch vụ Môi trường			05/05/2017		
31	Nguyễn Thành Sơn		Phó Giám đốc Chi nhánh Dịch vụ Môi trường			01/12/2018		
32	Trần Công Dũng		Giám đốc Chi nhánh Nước đóng chai DOWASEN			05/05/2017		
33	Quảng Thị Đông Xuân		Phó Giám đốc			01/11/2018		



Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản GDCK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm Không còn là người có liên quan	Lý do
			Chi nhánh Nước đóng chai DOWASEN					
34	Phan Văn Sang		Người được ủy quyền công bố thông tin			01/11/2021		
35	Dương Từ Đăng Khoa		Thư ký HĐQT			01/05/2017		

**2. Giao dịch giữa Công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa Công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ: Không có.**

**3. Giao dịch giữa người nội bộ Công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do Công ty nắm quyền kiểm soát: Không có.**

**4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác**

**4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc trong thời gian ba (03) năm trở lại đây: Không có.**

**4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc là thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc: Không có.**

**4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc: Không có.**

**VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ (Báo cáo 6 tháng đầu năm 2023)**

**1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ**

(Chi tiết tại Phụ lục đính kèm)

**2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của Công ty**

Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ (%)	Số cổ phiếu	Tỷ lệ (%)	
1	Nguyễn Anh Dũng	Người nội bộ	8.000	0,0309	110.000	0,4244	Tăng số cổ phần sở hữu cá nhân
2	Dương Từ Đăng Khoa	Người nội bộ	3.700	0,0143	0	0,0000	<b>Bán cổ phiếu</b> Giao dịch từng đợt với giá trị dưới 50 triệu đồng/ngày và dưới 200 triệu đồng/tháng (tính theo mệnh giá)
3	Nguyễn Quốc Hưng Thịnh	Người có liên quan đến người nội bộ	6.800	0,0262	10.000	0,0386	<b>Mua cổ phiếu</b> Giao dịch từng đợt với giá trị dưới 50 triệu đồng/ngày và dưới 200 triệu đồng/tháng (tính theo mệnh giá)

**IX. Các vấn đề cần lưu ý khác: Không có./.**

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- UBND tỉnh Đồng Tháp (báo cáo);
- Các Sở: Tài chính, Kế hoạch – Đầu tư;
- Hội đồng quản trị;
- Ban kiểm soát;
- Ban Tổng Giám đốc;
- Người phụ trách quản trị Công ty;
- Người được ủy quyền công bố thông tin;
- Lưu: VT, Thư ký HĐQT. *ltd*

**CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**



**Nguyễn Văn Đễ**



**DANH SÁCH NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI/TỔ CHỨC CÓ LIÊN QUAN ĐẾN NGƯỜI NỘI BỘ**  
**KÈM THEO BÁO CÁO QUẢN TRỊ CÔNG TY THEO QUY ĐỊNH TẠI KHOẢN 1 MỤC VII PHỤ LỤC V BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY BAN HÀNH KÈM THEO THÔNG TƯ SỐ 96/2020/TT-BTC**  
*(Đính kèm theo Báo cáo số 455/BC-CN&MTĐT ngày 31 tháng 07 năm 2023)*

Mã chứng khoán:

DWS

Tên Công ty:

CTCP Cấp nước và Môi trường đô thị Đồng Tháp

Ngày chốt:

31/07/2023

STT	Họ và tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty	Loại hình Giấy NSH (CMND, CCCD, Hộ chiếu, ĐKKD)	Số giấy NSH	Ngày cấp giấy NSH	Nơi cấp giấy NSH	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu tại thời điểm hiện tại	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu tại thời điểm hiện tại	Chi chú
1	Nguyễn Văn Đê		1						57.700	0,22%	
1.1	Trần Thị Thường								10.000	0,04%	Nguyễn Văn Đê: Vợ
1.2	Nguyễn Chinh Luân								0	0,00%	Nguyễn Văn Đê: Con đẻ
1.3	Nguyễn Trần Nhứt Nhi								0	0,00%	Nguyễn Văn Đê: Con đẻ
1.4	Nguyễn Văn Bờ								0	0,00%	Nguyễn Văn Đê: Anh ruột
1.5	Nguyễn Văn Cái								0	0,00%	Nguyễn Văn Đê: Anh ruột
1.6	Nguyễn Văn Hiếu								0	0,00%	Nguyễn Văn Đê: Anh ruột
1.7	Nguyễn Thị Đù								0	0,00%	Nguyễn Văn Đê: Em ruột
1.8	Nguyễn Thị Đây								0	0,00%	Nguyễn Văn Đê: Em ruột
1.9	Nguyễn Thị Điều								0	0,00%	Nguyễn Văn Đê: Em ruột
1.10	Nguyễn Thị Quê								0	0,00%	Nguyễn Văn Đê: Em ruột
1.11	Nguyễn Thị Chợ								0	0,00%	Nguyễn Văn Đê: Em ruột
1.12	Ngô Thị Ra								0	0,00%	Nguyễn Văn Đê: Chị dâu
1.13	Đỗ Thị Tao								0	0,00%	Nguyễn Văn Đê: Em dâu
1.14	Nguyễn Thị Đàng								0	0,00%	Nguyễn Văn Đê: Mẹ vợ
2	Trần Văn Tấn		2,3,4						0	0,00%	
2.1	Phạm Thị Tường								0	0,00%	Trần Văn Tấn: Mẹ đẻ
2.2	Trần Thị Đâm								0	0,00%	Trần Văn Tấn: Vợ
2.3	Trần Nhuận Phát								0	0,00%	Trần Văn Tấn: Con đẻ
2.4	Trần Bảo Ngọc								0	0,00%	- Trần Văn Tấn: Con đẻ - Lý do không có giấy NSH: Còn nhỏ
2.5	Trần Văn Dũng								0	0,00%	Trần Văn Tấn: Anh ruột
2.6	Trần Thị Rờ								0	0,00%	Trần Văn Tấn: Chị ruột
2.7	Trần Thị Ràng								0	0,00%	Trần Văn Tấn: Chị ruột
2.8	Trần Văn Mạnh								0	0,00%	Trần Văn Tấn: Anh ruột
2.9	Trần Văn Toàn								0	0,00%	Trần Văn Tấn: Anh ruột
2.10	Trần Thị Hoa Cúc								0	0,00%	Trần Văn Tấn: Em ruột
2.11	Trần Minh Kính								0	0,00%	Trần Văn Tấn: Bò vợ
2.12	Phạm Thị E								0	0,00%	Trần Văn Tấn: Mẹ vợ
2.13	Nguyễn Văn Lễ								0	0,00%	Trần Văn Tấn: Anh rể
2.14	Nguyễn Văn Cường								0	0,00%	Trần Văn Tấn: Em rể
2.15	Lê Thị Xu								0	0,00%	Trần Văn Tấn: Chị dâu
2.16	Đặng Thị Ngân								0	0,00%	Trần Văn Tấn: Chị dâu
3	Nguyễn Anh Dũng		2,5						110.000	0,42%	
3.1	Nguyễn Thị Ngọc								50.000	0,19%	Nguyễn Anh Dũng: Vợ
3.2	Nguyễn Hồng An								0	0,00%	Nguyễn Anh Dũng: Con đẻ
3.3	Nguyễn Anh Duy								0	0,00%	Nguyễn Anh Dũng: Con đẻ
3.4	Nguyễn Tân Đông								0	0,00%	Nguyễn Anh Dũng: Anh ruột
3.5	Nguyễn Khải Hoàng								0	0,00%	Nguyễn Anh Dũng: Anh ruột
3.6	Nguyễn Tất Chiến								0	0,00%	Nguyễn Anh Dũng: Em ruột
3.7	Nguyễn Tất Thắng								0	0,00%	Nguyễn Anh Dũng: Em ruột
3.8	Nguyễn Thị Thu Hà								0	0,00%	Nguyễn Anh Dũng: Em ruột
4	Nguyễn Thương Vũ		2,5						52.600	0,20%	
4.1	Nguyễn Thị Mỹ Lệ								42.500	0,16%	Nguyễn Thương Vũ: Vợ
4.2	Nguyễn Hoàng Thụy Khanh								0	0,00%	Nguyễn Thương Vũ: Con đẻ
4.3	Nguyễn Hoàng Tuyết Vân								0	0,00%	Nguyễn Thương Vũ: Con đẻ
4.4	Nguyễn Anh Phong								0	0,00%	Nguyễn Thương Vũ: Anh ruột
4.5	Nguyễn Thị Thủy								0	0,00%	Nguyễn Thương Vũ: Chị dâu
4.6	Nguyễn Thị Thu Thủy								0	0,00%	Nguyễn Thương Vũ: Em ruột
4.7	Nguyễn Thị Bích Thủy								0	0,00%	Nguyễn Thương Vũ: Em ruột
4.8	Huỳnh Đăng Khoa		14						20.000	0,08%	Nguyễn Thương Vũ: Em rể
5	Nguyễn Thị Thu Trang		7						38.800	0,15%	
5.1	Trần Thị Hạnh								0	0,00%	Nguyễn Thị Thu Trang: Mẹ ruột
5.2	Hồ Văn Bánh								0	0,00%	Nguyễn Thị Thu Trang: Chồng

*Col*



STT	Họ và tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty	Loại hình Giấy NSH (CMND, CCCD, Hộ chiếu, ĐKKD)	Số giấy NSH	Ngày cấp giấy NSH	Nơi cấp giấy NSH	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu tại thời điểm hiện tại	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu tại thời điểm hiện tại	Ghi chú
5.3	Hồ Nguyễn Bảo Trân								0	0,00%	Nguyễn Thị Thu Trang: Con đẻ
5.4	Hồ Nguyễn Bảo Châu								0	0,00%	Nguyễn Thị Thu Trang: Con đẻ
5.5	Nguyễn Việt Thắng								0	0,00%	Nguyễn Thị Thu Trang: Anh ruột
5.6	Nguyễn Việt Hải								0	0,00%	Nguyễn Thị Thu Trang: Anh ruột
5.7	Nguyễn Thị Thu Liêm								0	0,00%	Nguyễn Thị Thu Trang: Chị ruột
5.8	Nguyễn Thị Thu Vân								0	0,00%	Nguyễn Thị Thu Trang: Chị ruột
6	Nguyễn Thanh Hồng		8						700	0,00%	
6.1	Nguyễn Văn Quen								0	0,00%	Nguyễn Thanh Hồng: Bỏ đẻ
6.2	Nguyễn Thị Nàng								0	0,00%	Nguyễn Thanh Hồng: Mẹ đẻ
6.3	Nguyễn Thị Kim Loan								0	0,00%	Nguyễn Thanh Hồng: Vợ
6.4	Nguyễn Hoàng Mỹ								0	0,00%	Nguyễn Thanh Hồng: Con đẻ
6.5	Nguyễn Hoàng Long								0	0,00%	- Nguyễn Thanh Hồng: Con đẻ - Lý do không có giấy NSH: Còn nhỏ
6.6	Nguyễn Thị Linh Phương								0	0,00%	Nguyễn Thanh Hồng: Em ruột
6.7	Nguyễn Thị Thủy Dung								0	0,00%	Nguyễn Thanh Hồng: Em ruột
6.8	Nguyễn Thị Kim Ngọc								0	0,00%	Nguyễn Thanh Hồng: Em ruột
6.9	Nguyễn Nhật Trường								0	0,00%	Nguyễn Thanh Hồng: Em ruột
7	Đình Thị Thanh Thúy		8						1.000	0,00%	
7.1	Đình Văn Hồng								0	0,00%	Đình Thị Thanh Thúy: Bỏ đẻ
7.2	Đặng Thị Ba								0	0,00%	Đình Thị Thanh Thúy: Mẹ đẻ
7.3	Lê Sừ Song Lam								0	0,00%	- Đình Thị Thanh Thúy: Con đẻ - Lý do không có giấy NSH: Còn nhỏ
7.4	Đình Thị Thủy Dương								0	0,00%	Đình Thị Thanh Thúy: Chị ruột
7.5	Đình Thanh Trúc								0	0,00%	Đình Thị Thanh Thúy: Chị ruột
7.6	Đình Thị Diễm Kiều								0	0,00%	Đình Thị Thanh Thúy: Chị ruột
7.7	Đình Thị Hồng Nhung								0	0,00%	Đình Thị Thanh Thúy: Em ruột
8	Hoàng Quốc Hưng		13,14						31.900	0,12%	
8.1	Hoàng Phú Thái								0	0,00%	Hoàng Quốc Hưng: Bỏ đẻ
8.2	Dương Thị Trạch								0	0,00%	Hoàng Quốc Hưng: Mẹ đẻ
8.3	Hồ Thị Thanh Trúc								2.200	0,01%	Hoàng Quốc Hưng: Vợ
8.4	Hoàng Thiên Phú								0	0,00%	- Hoàng Quốc Hưng: Con đẻ - Lý do không có giấy NSH: Còn nhỏ
8.5	Hoàng Châu Giang								0	0,00%	Hoàng Quốc Hưng: Em ruột
8.6	Hoàng Thị Ngọc Ngà								0	0,00%	Hoàng Quốc Hưng: Em ruột
8.7	Hoàng Thị Hậu								0	0,00%	Hoàng Quốc Hưng: Em ruột
8.8	Huỳnh Xuân Mai								0	0,00%	Hoàng Quốc Hưng: Em dâu
8.9	Hồ Văn Nhơn								0	0,00%	Hoàng Quốc Hưng: Em rể
8.10	Nguyễn Kim Nhụy								0	0,00%	Hoàng Quốc Hưng: Mẹ vợ
9	Từ Thị Cẩm Tú		14						36.500	0,14%	
9.1	Từ Phát Minh								14.100	0,05%	Từ Thị Cẩm Tú: Bỏ đẻ
9.2	Võ Trường Phi								0	0,00%	Từ Thị Cẩm Tú: Chồng
9.3	Võ Phương Nghi								0	0,00%	- Từ Thị Cẩm Tú: Con đẻ - Lý do không có giấy NSH: Còn nhỏ
9.4	Võ Gia Nghi								0	0,00%	- Từ Thị Cẩm Tú: Con đẻ - Lý do không có giấy NSH: Còn nhỏ
9.5	Từ Nguyễn Anh Tuấn								7.100	0,03%	Từ Thị Cẩm Tú: Anh ruột
9.6	Võ Thị Kiều Oanh								0	0,00%	Từ Thị Cẩm Tú: Chị dâu
9.7	Trần Thị Ánh								0	0,00%	Từ Thị Cẩm Tú: Mẹ chồng
10	Huỳnh Đăng Khoa		14						20.000	0,08%	
10.1	Nguyễn Thị Bích Thủy								0	0,00%	Huỳnh Đăng Khoa: Vợ
10.2	Huỳnh Đăng Quang								0	0,00%	Huỳnh Đăng Khoa: Con ruột
10.3	Huỳnh Quang Minh								0	0,00%	Huỳnh Đăng Khoa: Con ruột
10.4	Huỳnh Thị Đoàn Trinh								0	0,00%	Huỳnh Đăng Khoa: Em ruột
10.5	Huỳnh Đăng Khôi								1.000	0,00%	Huỳnh Đăng Khoa: Em ruột
10.6	Trần Duy Hùng								0	0,00%	Huỳnh Đăng Khoa: Em rể
10.7	Phạm Thị Hồng Nhung								0	0,00%	Huỳnh Đăng Khoa: Em dâu
11	BUI HỒNG NHỰT		14						173.200	0,67%	
11.1	Bùi Văn Lưỡng								0	0,00%	Bùi Hồng Nhựt: Bỏ đẻ
11.2	Nguyễn Ngọc Ánh								0	0,00%	Bùi Hồng Nhựt: Mẹ đẻ
11.3	Võ Thanh Thảo Trúc								0	0,00%	Bùi Hồng Nhựt: Vợ
11.4	Bùi Võ Gia Khang								0	0,00%	- Bùi Hồng Nhựt: Con đẻ - Lý do không có giấy NSH: Còn nhỏ
11.5	Bùi Võ Ngọc Gia Anh								0	0,00%	- Bùi Hồng Nhựt: Con đẻ - Lý do không có giấy NSH: Còn nhỏ



STT	Họ và tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty	Loại hình Giấy NSH (CMND, CCCD, Hộ chiếu, ĐKKD)	Số giấy NSH	Ngày cấp giấy NSH	Nơi cấp giấy NSH	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu tại thời điểm hiện tại	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu tại thời điểm hiện tại	Ghi chú
11.6	Bùi Hồng Tiến								0	0,00%	Bùi Hồng Nhật: Em ruột
12	Lý Thu Cúc		9,14						2.200	0,01%	
12.1	Phạm Thiện Nghĩa								0	0,00%	Lý Thu Cúc: Chồng
12.2	Phạm Quỳnh Như								0	0,00%	Lý Thu Cúc: Con đẻ
12.3	Phạm Thiện Nhân								0	0,00%	Lý Thu Cúc: Con đẻ
13	Trần Tiến Đạt		14						46.700	0,18%	
13.1	Trần Khoát								0	0,00%	Trần Tiến Đạt: Bố đẻ
13.2	Nguyễn Thị Dư								0	0,00%	Trần Tiến Đạt: Mẹ đẻ
13.3	Nguyễn Thị Minh Hồng								500	0,00%	Trần Tiến Đạt: Vợ
13.4	Trần Đạt Hưng								0	0,00%	Trần Tiến Đạt: Con đẻ
13.5	Trần Nguyễn Bình Minh								0	0,00%	- Trần Tiến Đạt: Con đẻ - Lý do không có giấy NSH: Còn nhỏ
13.6	Trần Thị Kim Hồng								0	0,00%	Trần Tiến Đạt: Chị ruột
13.7	Trần Ngọc Khả								0	0,00%	Trần Tiến Đạt: Anh rể
13.8	Trần Kim Lộc								0	0,00%	Trần Tiến Đạt: Em ruột
13.9	Hồ Xuân Hương								0	0,00%	Trần Tiến Đạt: Em dâu
14	Nguyễn Trung Hiếu		14						5.300	0,02%	
14.1	Nguyễn Lưu Danh								0	0,00%	Nguyễn Trung Hiếu: Bố đẻ
14.2	Nguyễn Thị Hiệp								0	0,00%	Nguyễn Trung Hiếu: Mẹ đẻ
14.3	Phạm Ngọc Thu Thảo								0	0,00%	Nguyễn Trung Hiếu: Vợ
14.4	Nguyễn Hiếu Quân								0	0,00%	- Nguyễn Trung Hiếu: Con đẻ - Lý do không có giấy NSH: Còn nhỏ
15	Nguyễn Ngọc Bích Tuyền								6.000	0,02%	
15.1	Nguyễn Thiên Phong								0	0,00%	Nguyễn Ngọc Bích Tuyền: Bố đẻ
15.2	Phan Thị Loan								0	0,00%	Nguyễn Ngọc Bích Tuyền: Mẹ đẻ
15.3	Phạm Văn Hiệp								0	0,00%	Nguyễn Ngọc Bích Tuyền: Chồng
15.4	Nguyễn Ngọc Loan Thảo								0	0,00%	Nguyễn Ngọc Bích Tuyền: Em ruột
15.5	Phạm Minh Tường								0	0,00%	- Nguyễn Ngọc Bích Tuyền: Con đẻ - Lý do không có giấy NSH: Còn nhỏ
15.6	Phạm Tường Lan Vy								0	0,00%	- Nguyễn Ngọc Bích Tuyền: Con đẻ - Lý do không có giấy NSH: Còn nhỏ
16	Ngô Văn Hợp		14						22.500	0,09%	
16.1	Ngô Văn Hòa								5.000	0,02%	Ngô Văn Hợp: Em ruột
17	Lê Mỹ Dung		14						10.800	0,03%	
17.1	Nguyễn Hữu Lộc								0	0,00%	Lê Mỹ Dung: Chồng
17.2	Nguyễn Hưng Thành								0	0,00%	Lê Mỹ Dung: Con ruột
17.3	Nguyễn Ngọc Thoại Quân								0	0,00%	Lê Mỹ Dung: Con ruột
17.4	Lê Tiến Dũng								0	0,00%	Lê Mỹ Dung: Anh ruột
17.5	Lê Bá Dũng								0	0,00%	Lê Mỹ Dung: Em ruột
17.6	Lê Thị Cẩm Duyên								0	0,00%	Lê Mỹ Dung: Em ruột
17.7	Lê Thị Thủy Dương								0	0,00%	Lê Mỹ Dung: Em ruột
17.8	Nguyễn Thị Khánh Vân								0	0,00%	Lê Mỹ Dung: Chị dâu
17.9	Bùi Thị Kim Hằng								0	0,00%	Lê Mỹ Dung: Em dâu
18	Nguyễn Thị Thanh Giang		14						22.800	0,09%	
18.1	Phương Kim Hùng								0	0,00%	Nguyễn Thị Thanh Giang: Chồng
18.2	Phương Minh Duyên								0	0,00%	Nguyễn Thị Thanh Giang: Con đẻ
18.3	Phương Minh Khôi								0	0,00%	- Nguyễn Thị Thanh Giang: Con đẻ - Lý do không có giấy NSH: Còn nhỏ
18.4	Dương Từ Đăng Khoa		12						0	0,00%	Nguyễn Thị Thanh Giang: Con rể
18.5	Nguyễn Thị Tố Nga								0	0,00%	Nguyễn Thị Thanh Giang: Chị ruột
18.6	Nguyễn Quốc Hưng Thịnh								10.000	0,04%	Nguyễn Thị Thanh Giang: Em ruột
18.7	Nguyễn Mạnh Cường								0	0,00%	Nguyễn Thị Thanh Giang: Em rể
18.8	Lê Ngọc Thảo								0	0,00%	Nguyễn Thị Thanh Giang: Em dâu
19	Trương Thủy An		14						300	0,00%	
19.1	Trương Văn Mười								0	0,00%	Trương Thủy An: Bố đẻ
19.2	Lê Thị Bích Thủy								0	0,00%	Trương Thủy An: Mẹ đẻ
19.3	Phan Thanh Nguyễn								0	0,00%	Trương Thủy An: Chồng
19.4	Trương Nhật Quang								0	0,00%	Trương Thủy An: Anh ruột
19.5	Trương Nhật Minh								0	0,00%	Trương Thủy An: Em ruột
19.6	Phan Anh								0	0,00%	- Trương Thủy An: Con - Lý do không có giấy NSH: Còn nhỏ
20	Hồ Minh Cường		14						4.100	0,02%	
20.1	Lê Thị Hòa								0	0,00%	Hồ Minh Cường: Vợ
20.2	Hồ Hải Minh								0	0,00%	Hồ Minh Cường: Con ruột



STT	Họ và tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty	Loại hình Giấy NSH (CMND, CCCD, Hộ chiếu, ĐKKD)	Số giấy NSH	Ngày cấp giấy NSH	Nơi cấp giấy NSH	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu tại thời điểm hiện tại	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu tại thời điểm hiện tại	Chí chủ
20.3	Hồ Lê Tường Vy								0	0,00%	Hồ Minh Cường: Con ruột
21	Nguyễn Trung Cang								7.400	0,03%	
21.1	Nguyễn Văn Thum								0	0,00%	Nguyễn Trung Cang: Bò đẻ
21.2	Phạm Thị Vê								0	0,00%	Nguyễn Trung Cang: Mẹ đẻ
21.3	Trần Thụy Bích Ngọc								0	0,00%	Nguyễn Trung Cang: Vợ
21.4	Nguyễn Chi Tâm								0	0,00%	Nguyễn Trung Cang: Anh ruột
21.5	Nguyễn Thị Mộng Tuyền								0	0,00%	Nguyễn Trung Cang: Em ruột
21.6	Nguyễn Thị Kim Duyên								0	0,00%	Nguyễn Trung Cang: Em ruột
21.7	Nguyễn Thị Thắm								0	0,00%	Nguyễn Trung Cang: Em ruột
21.8	Nguyễn Nhứt Tân								0	0,00%	Nguyễn Trung Cang: Em ruột
22	Trần Minh Cường		14						6.700	0,03%	
22.1	Nguyễn Kim Mới								0	0,00%	Trần Minh Cường: Mẹ đẻ
22.2	Nguyễn Trung Hiếu								0	0,00%	Trần Minh Cường: Bò vợ
22.3	Lê Thị Bánh								0	0,00%	Trần Minh Cường: Mẹ vợ
22.4	Nguyễn Thị Nhường								0	0,00%	Trần Minh Cường: Vợ
22.5	Trần Minh Quân								0	0,00%	- Trần Minh Cường: Con - Lý do không có giấy NSH: Còn nhỏ
22.6	Trần Ngọc Hân								0	0,00%	- Trần Minh Cường: Con - Lý do không có giấy NSH: Còn nhỏ
22.7	Trần Minh Mẫn								0	0,00%	Trần Minh Cường: Anh ruột
22.8	Trần Kim Minh Thư								0	0,00%	Trần Minh Cường: Chị ruột
22.9	Trần Minh Trí								0	0,00%	Trần Minh Cường: Em ruột
22.10	Lê Thị Thơm								0	0,00%	Trần Minh Cường: Em dâu
22.11	Nguyễn Minh Hùng								0	0,00%	Trần Minh Cường: Anh rể
23	Nguyễn Thanh Sang								16.200	0,06%	
23.1	Nguyễn Từ Diễm								7.900	0,03%	Nguyễn Thanh Sang: Em ruột
24	Võ Văn Đưa								8.100	0,03%	
24.1	Nguyễn Thị Bích Tuyền								0	0,00%	Võ Văn Đưa: Vợ
24.2	Võ Thành Vinh								0	0,00%	Võ Văn Đưa: Con đẻ
24.3	Võ Văn Ôn								0	0,00%	Võ Văn Đưa: Anh ruột
24.4	Võ Văn Non								0	0,00%	Võ Văn Đưa: Anh ruột
24.5	Võ Kim Nót								0	0,00%	Võ Văn Đưa: Chị ruột
24.6	Võ Kim Bớt								0	0,00%	Võ Văn Đưa: Chị ruột
24.7	Võ Thị Thanh Trúc								0	0,00%	Võ Văn Đưa: Em ruột
25	Nguyễn Minh Trung								5.000	0,02%	
25.1	Nguyễn Văn Dũng								0	0,00%	Nguyễn Minh Trung: Bò đẻ
25.2	Đỗ Thị Thủy								0	0,00%	Nguyễn Minh Trung: Mẹ đẻ
25.3	Lê Thị Hoàng Thơ								1.100	0,00%	Nguyễn Minh Trung: Vợ
25.4	Nguyễn Anh Minh								0	0,00%	- Nguyễn Minh Trung: Con đẻ - Lý do không có giấy NSH: Còn nhỏ
25.5	Nguyễn Minh Triết								0	0,00%	- Nguyễn Minh Trung: Con đẻ - Lý do không có giấy NSH: Còn nhỏ
25.6	Nguyễn Nhật Duy								0	0,00%	- Nguyễn Minh Trung: Con đẻ - Lý do không có giấy NSH: Còn nhỏ
25.7	Nguyễn Minh Triết								0	0,00%	Nguyễn Minh Trung: Anh ruột
25.8	Nguyễn Nhật Duy								0	0,00%	Nguyễn Minh Trung: Em ruột
26	Nguyễn Anh Tuấn		14						1.100	0,00%	
26.1	Nguyễn Huỳnh Trâm Anh								0	0,00%	- Nguyễn Anh Tuấn: Con đẻ - Lý do không có giấy NSH: Còn nhỏ
27	Trần Văn Dũng		14						17.700	0,07%	
27.1	Trần Thị Hoàn								0	0,00%	Trần Văn Dũng: Mẹ đẻ
27.2	Phạm Thị Kiều								0	0,00%	Trần Văn Dũng: Mẹ vợ
27.3	Nguyễn Thị Mỹ Linh								0	0,00%	Trần Văn Dũng: Vợ
27.4	Trần Nguyễn Mỹ Duyên								0	0,00%	Trần Văn Dũng: Con đẻ
27.5	Trần Trung Kiên								0	0,00%	Trần Văn Dũng: Con đẻ
27.6	Trần Văn Cường								0	0,00%	Trần Văn Dũng: Em ruột
27.7	Trần Văn Sang								0	0,00%	Trần Văn Dũng: Em ruột
27.8	Trần Văn Sóng								0	0,00%	Trần Văn Dũng: Em ruột
27.9	Nguyễn Thị Khoa								0	0,00%	Trần Văn Dũng: Em dâu
27.10	Trần Thị Hạnh								0	0,00%	Trần Văn Dũng: Em dâu
27.11	Nguyễn Thị Kim Liên								0	0,00%	Trần Văn Dũng: Em dâu
27.12	Nguyễn Phương Bình								0	0,00%	Trần Văn Dũng: Con rể
27.13	Chiêu Ngọc Hân								0	0,00%	Trần Văn Dũng: Con dâu
28	Nguyễn Phong Vũ								17.800	0,07%	

*Ch*



STT	Họ và tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty	Loại hình Giấy NSH (CMND, CCCD, Hộ chiếu, ĐKKD)	Số giấy NSH	Ngày cấp giấy NSH	Nơi cấp giấy NSH	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu tại thời điểm hiện tại	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu tại thời điểm hiện tại	Ghi chú
28.1	Nguyễn Văn Có								0	0,00%	Nguyễn Phong Vũ: Bố đẻ
28.2	Nguyễn Thị Thủy								0	0,00%	Nguyễn Phong Vũ: Mẹ
28.3	Nguyễn Thị Hồng Vân								0	0,00%	Nguyễn Phong Vũ: Em
28.4	Nguyễn Khoa Trường								6.200	0,02%	Nguyễn Phong Vũ: Em
28.5	Trần Văn Quảng								23.900	0,00%	Nguyễn Phong Vũ: Bố vợ
29	Nguyễn Văn Hậu								15.700	0,06%	
29.1	Nguyễn Văn Thủ								0	0,00%	Nguyễn Văn Hậu: Bố đẻ
29.2	Nguyễn Thị Hai								0	0,00%	Nguyễn Văn Hậu: Mẹ đẻ
29.3	Nguyễn Thanh Ngân								0	0,00%	Nguyễn Văn Hậu: Vợ
29.4	Nguyễn Thành Tài								0	0,00%	Nguyễn Văn Hậu: Anh ruột
29.5	Nguyễn Văn Hoàng								0	0,00%	Nguyễn Văn Hậu: Anh ruột
30	Nguyễn Thành Sơn								13.000	0,05%	
31	Trần Công Dũng								11.600	0,03%	
32	Quảng Thị Đông Xuân		14						6.600	0,02%	
32.1	Nguyễn Văn Mới								0	0,00%	Quảng Thị Đông Xuân: Bố chồng
32.2	Trần Ngọc Ánh								0	0,00%	Quảng Thị Đông Xuân: Mẹ chồng
32.3	Nguyễn Trần Trúc Thanh								6.300	0,02%	Quảng Thị Đông Xuân: Chồng
32.4	Nguyễn Vĩnh Khang								0	0,00%	- Quảng Thị Đông Xuân: Con đẻ - Lý do không có giấy NSH: Còn nhỏ
33	Phan Văn Sang		10						0	0,00%	
33.1	Phan Văn Rỡ								0	0,00%	Phan Văn Sang: Bố đẻ
33.2	Nguyễn Thị Mơ								0	0,00%	Phan Văn Sang: Mẹ đẻ
33.3	Trần Thị Ngọc Bé								0	0,00%	Phan Văn Sang: Mẹ vợ
33.4	Nguyễn Thị Minh Thủy								0	0,00%	Phan Văn Sang: Vợ
33.5	Phan Thế Vinh								0	0,00%	- Phan Văn Sang: Con đẻ - Lý do không có giấy NSH: Còn nhỏ
33.6	Phan Văn Lâm								0	0,00%	Phan Văn Sang: Anh ruột
33.7	Trần Thị Thủy Trang								0	0,00%	Phan Văn Sang: Chị dâu
33.8	Phan Thị Bửu								0	0,00%	Phan Văn Sang: Chị ruột
33.9	Phan Thị Bửu Em								0	0,00%	Phan Văn Sang: Chị ruột
33.10	Đỗ Văn Chánh								0	0,00%	Phan Văn Sang: Anh rể
33.11	Phan Văn Ngoan								0	0,00%	Phan Văn Sang: Anh ruột
33.12	Vân Thị Mỹ Duyên								0	0,00%	Phan Văn Sang: Chị dâu
33.13	Phan Văn Ngoan Em								0	0,00%	Phan Văn Sang: Anh ruột
33.14	Lê Kim Yến								0	0,00%	Phan Văn Sang: Chị dâu
33.15	Phan Thị Thắm								0	0,00%	Phan Văn Sang: Chị ruột
33.16	Tương Hữu Dư								0	0,00%	Phan Văn Sang: Anh rể
34	Dương Tử Đăng Khoa		12						0	0,00%	
34.1	Dương Văn Đức								0	0,00%	Dương Tử Đăng Khoa: Bố đẻ
34.2	Từ Kim Phương								0	0,00%	Dương Tử Đăng Khoa: Mẹ đẻ
34.3	Nguyễn Thị Thanh Giang		14						22.800	0,09%	Dương Tử Đăng Khoa: Bố vợ
34.4	Phương Kim Hùng								0	0,00%	Dương Tử Đăng Khoa: Mẹ vợ
34.5	Phương Minh Duyên								0	0,00%	Dương Tử Đăng Khoa: Vợ
34.6	Dương Thiên Ân								0	0,00%	- Dương Tử Đăng Khoa: Con - Lý do không có giấy NSH: Còn nhỏ
34.7	Dương Văn Phòng								0	0,00%	Dương Tử Đăng Khoa: Em ruột
34.8	Dương Tấn Kiệt								0	0,00%	Dương Tử Đăng Khoa: Em ruột
34.9	Dương Hoài Nam								0	0,00%	Dương Tử Đăng Khoa: Em ruột
34.10	Hồ Nguyễn Trúc Giang								0	0,00%	Dương Tử Đăng Khoa: Em dâu

**CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
*(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)*  
**Nguyễn Văn Đê**